**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**————-**

…..Ngày …….  tháng …… năm ……..

**ĐƠN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH NGOẠI HỐI LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

**Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Quản lý Ngoại hối) hoặc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh/thành phố …**

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-NHNN ngày 29/6/2016 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư ra nước ngoài;

Căn cứ [Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư](https://siglaw.com.vn/giay-chung-nhan-dang-ky-dau-tu.html) ra nước ngoài số … ngày ……

Căn cứ vào thỏa thuận, cam kết tiến độ góp vốn đầu tư của dự án hoặc dự kiến tiến độ góp vốn đầu tư của {Tên nhà đầu tư};

{Tên nhà đầu tư} đăng ký với Ngân hàng Nhà nước hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh/thành phố về giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài như sau:

**I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ VÀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ:**

-Tên nhà đầu tư: ……

– Địa chỉ: …

– Số điện thoại: ……

– Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài số ……ngày ……

– Văn bản cho phép mở chi nhánh, văn phòng đại diện, … ở nước ngoài số …ngày……{đối với nhà đầu tư là tổ chức tín dụng}

– Giấy phép của nước tiếp nhận đầu tư số ….. ngày ……

– Tên Dự án/ Tên Hợp đồng BCC:

– Địa điểm thực hiện Dự án:

– Tổng vốn đầu tư được cấp phép theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài: ………….

– Giá trị góp vốn của Nhà đầu tư: ……Trong đó:

– Bằng tiền: …

+ Bằng giá trị góp vốn khác theo quy định của pháp luật (Máy móc; hàng hóa; lợi nhuận giữ lại tái đầu tư; tài sản khác): … {chi tiết các hình thức góp vốn}

– Số tiền đã chuyển ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài:…

+ Thời gian chuyển: ……

+ Mục đích sử dụng: …

+ Tài khoản ngoại tệ trước khi được cấp Giấy chứng nhận [đăng ký đầu tư ra nước ngoài](https://siglaw.com.vn/dau-tu-ra-nuoc-ngoai.html) số …., mở tại … ngày ……

**II. NỘI DUNG ĐĂNG KÝ VỀ GIAO DỊCH NGOẠI HỐI LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI:**

1. Vốn đầu tư bằng tiền thực hiện thông qua tài khoản vốn đầu tư{Loại ngoại tệ} số: … mở tại: … ngày ……

2. Tổng vốn đầu tư đăng ký chuyển ra nước ngoài:

3. Tiến độ chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Thời gian chuyển vốn dự kiến | Bằng tiền | | | Sử dụng lợi nhuận tái đầu tư | | | Giá trị góp vốn khác | | |
| Ngoại tệ | Quy USD | VNĐ | Ngoại tệ | Quy USD | VNĐ | Ngoại tệ | Quy USD | VNĐ |
| 1 | Quý….Năm…. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Quý….Năm…. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| …. | ……………… |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

(Chi tiết theo giá trị góp vốn theo hình thức góp vốn)

**III. CAM KẾT:**

1. Người ký tên dưới đây (đại diện có thẩm quyền của nhà đầu tư) cam kết chịu trách nhiệm về sự chính xác của các thông tin ghi trong Đơn đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài và các tài liệu kèm theo Hồ sơ đăng ký nêu trên của {Tên nhà đầu tư}.

2. {Tên nhà đầu tư} cam kết thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số 12/2016/TT-NHNN ngày 29/6/2016 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư ra nước ngoài và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

**Hồ sơ đính kèm:                                                                                                                       NHÀ ĐẦU TƯ**

……………..